

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 22-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngàn
Ông Điều Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1982 tại Đồng Nai;
Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn D1 và bà Đỗ Thị Ngọc L; Có vợ Nguyễn Thị H và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2025 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Thái Xuân N, sinh năm 1989, trú tại: Khu phố 3, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Huyền D2, sinh năm 1990 và anh Hoàng Đức T, sinh năm 1992, trú tại: Khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 14/01/2025, bị cáo D điều khiển xe mô tô Wave RSX 110 biển kiểm soát 93K1 – 15300 đi từ nhà tại thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập đến thị xã Phước Long. Khi đi ngang qua tiệm điện thoại NGUYENSMARTPHONE thuộc khu phố 3, phường M, thị xã Phước Long do anh Thái Xuân N làm chủ, thấy tiệm vắng khách, D có ý định chiếm đoạt tài sản nên vào tiệm hỏi mua điện thoại, anh N đưa cho D 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng để D xem rồi quay lưng lại nói chuyện với khách

hàng khác, thấy anh N không đề ý, D bỏ điện thoại vào túi quần rồi lên xe nổ máy chạy về hướng Phước Bình. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, D đến tiệm điện thoại của anh Trần Văn T1 thuộc khu phố 5, phường Long Phước, thị xã Phước Long để bán điện thoại vừa chiếm đoạt được thì bị anh N và anh Thái Thành Đ1 (anh trai của N) giữ người lại, đồng thời báo Công an phường Long Phước đến đưa D về trụ sở làm việc, tại đây D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã thu giữ từ bị cáo D 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng sản xuất năm 2018, số IMEI 357278095967015, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 15300.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 02/HĐ.ĐGTSTTHS.25 ngày 21/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: giá trị 01 điện thoại di động Iphone loại Xsmax màu vàng sản xuất năm 2018, số IMEI 357278095967015, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 14/01/2025 là 5.500.000 đồng.

Ngày 22/01/2025, Huỳnh Ngọc D bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-PL ngày 13/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Huỳnh Ngọc D về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ N quan điểm truy tố bị cáo D về Tội trộm cắp tài sản; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản được trả lại cho bị hại.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 32, Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo D phạm tội trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 15300 là tài sản hợp pháp của Hoàng Đức T, khi cho D mượn anh Tài không biết D sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị trả lại cho anh T.

Đối với Hoàng Đức T và Huỳnh Thị Huyền D2 do không biết việc bị cáo D điều khiển xe mô tô của mình thực hiện hành vi trộm cắp nên không đề cập xử lý.

- Bị cáo D tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, ăn năn, tự thấy bản thân thiếu trách nhiệm với gia đình nên bị cáo rất quyết tâm sửa đổi, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của bị hại và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 14/01/2025 tại tiệm điện thoại NGUYENSMARTPHONE thuộc khu phố 3, phường M, thị xã Phước Long, bị cáo D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại N là 01 điện thoại di động Iphone loại Xsmax màu vàng sản xuất năm 2018, số IMEI 357278095967015, đã qua sử dụng trị giá 5.500.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản nên Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã trả lại cho bị hại tài sản do bị cáo chiếm đoạt là đúng quy định pháp luật.

01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 15300 do Hoàng Đức T đứng tên đăng ký sở hữu. Xét đây là tài sản hợp pháp của anh T và khi cho bị cáo D mượn xe, anh T và vợ là Huỳnh Thị Huyền D2 không biết D sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên trả xe cho anh T.

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, tại phiên tòa bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là sai trái, hối hận về việc mình đã thực hiện nên

cần xử bị cáo với mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhưng vẫn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc D phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho anh Hoàng Đức T 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 15300. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2025)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/4/2025).

Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân